

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

V/v Mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm cho Trung tâm Y tế quận Sơn Trà năm 2023

Kính gửi: Quý công ty

Hiện nay, Trung tâm Y tế quận Sơn Trà có nhu cầu mua sắm bổ sung hóa chất xét nghiệm sử dụng tại bệnh viện;

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch mua sắm, Trung tâm Y tế quận Sơn Trà kính mời các Quý công ty khảo sát và báo giá mặt hàng cụ thể như sau: *(Phụ lục đính kèm)*

Thời gian nộp chào giá: Hạn cuối đến ngày 31 tháng 10 năm 2022.

Nơi nhận hồ sơ: Khoa Dược – TTB – VTYT, Trung tâm Y tế quận Sơn Trà, Địa chỉ: 1118 Ngô Quyền, An Hải Tây, Sơn Trà, Đà Nẵng.

SĐT liên hệ: 0905911070 (Phó Giám đốc: BSCKII. Ngô Văn Đình Hoài).

Email nhận hồ sơ: khoaduoc.sontra@gmail.com.

Hồ sơ chào giá gồm các loại giấy tờ như sau:

- Báo giá do đại diện công ty ký và đóng dấu công ty. Bảng chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm kín miệng bao để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc tạo giá.

- Quyết định trúng thầu hoặc Hợp đồng cung ứng hoặc Hóa đơn bán hàng của cơ sở y tế trong nước có mặt hàng mời chào giá;

- Hồ sơ sản phẩm, mã giá kê khai theo Nghị định 98/2021/NĐ-CP;

Trung tâm Y tế quận Sơn Trà rất mong nhận được sự hợp tác của Quý công ty để kịp thời mua sắm hàng hóa phục vụ công tác khám chữa bệnh.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD-TTB-VTYT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Văn Đình Hoài

PHỤ LỤC
DANH MỤC HÀNG HÓA ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ

(Đính kèm Thư mời chào giá số: /TM-YTST ngày tháng 10 năm 2022 của TTYT quận Sơn Trà)

STT	Tên hoá chất	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Test nhanh chẩn đoán viêm gan C (Test HCV)	Dạng que. Độ nhạy 80% trở lên. Độ đặc hiệu 80% trở lên	Hộp/50 Test	Test	100
2	Test nhanh chẩn đoán giang mai syphilis	Dạng que. Độ nhạy 80% trở lên. Độ đặc hiệu 80% trở lên	Hộp/50 Test	Test	100
3	Định nhóm máu Anti-A (monoclonal)	Đề mẫu thử, thuốc thử ở nhiệt độ phòng - Tiến hành đo mẫu với thể tích, độ pha loãng bước sóng đã được lập trình sẵn trong thiết bị - Bảo quản mẫu thử, thuốc thử đúng nhiệt độ của nhà sản xuất quy định - Không sử dụng mẫu thử, thuốc thử hết hạn sử dụng in trên nhãn - Đọc kết quả sau thời gian quy định của nhà sản xuất	Lọ/10ml	Lọ	1
4	Định nhóm máu Anti-B (monoclonal)	Đề mẫu thử, thuốc thử ở nhiệt độ phòng - Tiến hành đo mẫu với thể tích, độ pha loãng bước sóng đã được lập trình sẵn trong thiết bị - Bảo quản mẫu thử, thuốc thử đúng nhiệt độ của nhà sản xuất quy định - Không sử dụng mẫu thử, thuốc thử hết hạn sử dụng in trên nhãn - Đọc kết quả sau thời gian quy định của nhà sản xuất	Lọ/10ml	Lọ	1
5	Định nhóm máu Anti-A+B (monoclonal)	Đề mẫu thử, thuốc thử ở nhiệt độ phòng - Tiến hành đo mẫu với thể tích, độ pha loãng bước sóng đã được lập trình sẵn trong thiết bị - Bảo quản mẫu thử, thuốc thử đúng nhiệt độ của nhà sản xuất quy định - Không sử dụng mẫu thử, thuốc thử hết hạn sử dụng in trên nhãn - Đọc kết quả sau thời gian quy định của nhà sản xuất	Lọ/10ml	Lọ	1

STT	Tên hoá chất	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
6	Khay thử xét nghiệm định tính chỉ số HCG	Dạng que. Độ nhạy 80% trở lên. Độ đặc hiệu 80% trở lên	Hộp/50 Test	Test	300
7	Hóa chất xét nghiệm urinalysis cassette	Que thử 12 thông số: Albumin, Bilirubin, Hồng cầu (Blood), Creatinine, Màu sắc, Glucose, Ketone, Leukocyte, Nitrite, pH, Protein, Urobilinogen. Máy tự động tính thêm 4 thông số : Tỷ trọng (SG), Độ trong, Albumin/ Creatinine (A/C) và Protein / Creatinine (P/C).	Hộp/450 Test	Test	900
8	Ống nghiệm đựng mẫu nước tiểu cho máy tự động	Ống nhựa PP 16x100mm + nắp gắn sẵn, để lấy mẫu dùng cho chạy máy phân tích kết quả	1500 Cái / Thùng	Cái	1000
9	Dung dịch pha loãng cho máy phân tích huyết học tự động	Dung dịch pha loãng sử dụng cho các máy huyết học dòng HumaCount - Thành phần: Natri sunphat (1%), đệm photphat vô cơ (<0,6%), natri clorua (<0,3%), natri azit (<0,05%) - Đóng gói: 1x 20L - TCCL: CE, ISO 13485	Thùng/20L	Thùng	4
10	Thuốc thử sử dụng cho máy phân tích huyết học	Dung dịch ly giải hồng cầu sử dụng cho các máy huyết học dòng HumaCount - Thành phần: Muối amoni bậc bốn (2,7%), chất hoạt động bề mặt (<0,05%) - Đóng gói: 2x1L - Độ bền: 36 tháng - TCCL: CE, ISO 13485	Thùng/2x1L	Thùng	4
11	Dung dịch rửa cho máy phân tích huyết học tự động	Dung dịch rửa máy sử dụng cho các máy huyết học dòng HumaCount - Thành phần: Natri photphat (<1%), natri clorua (<1%), chất hoạt động bề mặt (<2%), natri azit (<0,05%), xanh bromocresol (<0,001%) - Đóng gói: 1L - Độ bền sau khi mở nắp: 90 ngày -TCCL: CE, ISO 13485	Bình/1L	Bình	4

STT	Tên hoá chất	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
12	Dung Dịch Đệm Đẳng Trương Bao Phủ Và Pha Loãng Bạch Cầu (WBC) Để Xác Định Và Phân Biệt Các Tế Bào Máu Và Đo Hematocrit	- Dung dịch trong suốt và không màu. '- Dung dịch trong suốt và không màu. - Thành phần: + Dung dịch đệm hữu cơ (Organic buffer) < 5% + Chất bảo quản (Preservative) < 0,1% + Chất diện hoạt (Surfactant) < 0,1% - Độ ổn định sau khi mở: Tối đa 6 tháng ở 18-25°C (65-77°F) sau khi mở.	Thùng 20L	Thùng	15
13	Dung dịch rửa cuối ngày trước khi tắt máy hoặc ngâm buồng đếm cho máy huyết học Dung Dịch Làm Sạch Máy Phân Tích Huyết Học	- Dung dịch nước base, trong suốt, màu vàng nhạt, có mùi chất tẩy trắng - Thuốc thử này được phân loại là không nguy hại theo đúng quy định (EC) Số 1272/2008 - Thành phần: + Chất làm sạch hóa chất (Chemical cleaning agent) < 5% + Chất ổn định hóa học (Stabilizer) < 1% - Độ ổn định sau khi mở: Tối đa 6 tháng ở 18-25°C sau khi mở.	Bình 1L	Bình	5
14	Dung Dịch Thủy Phân Protein Làm Sạch Máy Phân Tích Huyết Học	'- Dung dịch nước trong suốt và không màu đến hơi vàng nhạt. - Thành phần: + Dung dịch đệm hữu cơ (Organic buffer) < 5% + Enzym thủy phân protein (Proteolytic enzyme) < 1% + Chất bảo quản (Preservative) < 1% - Độ ổn định sau khi mở: Tối đa 3 tháng ở 18-25°C (65-77°F) sau khi mở.	Bình 1L	Bình	12

STT	Tên hoá chất	Thông số kỹ thuật hoặc tương đương	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
15	Dung dịch ly giải dành cho việc sử dụng chẩn đoán trong ống nghiệm và được thiết kế để ly giải hồng cầu (RBC) để đếm và phân biệt bạch cầu (WBC) và xác định hemoglobin trên máy đếm tế bào máu	<ul style="list-style-type: none"> ‘- Dung dịch nước trong suốt và màu vàng nhạt - Thành phần: <ul style="list-style-type: none"> + Chất ly giải (Lysing agent) < 5% + Chất diện hoạt (Surfactant) < 5% + Chất bảo quản (Preservative) < 1% + Dung dịch đệm (Buffer) + Chất pha loãng (Diluent) vừa đủ 100% 	Chai 1L	Chai	20
16	Dung dịch rửa cho máy phân tích sinh hóa NaOH/D	Dung dịch natri hydroxide 1 mol/L, 4%; rửa có tính kiềm cho công phản ứng, dùng cho máy khí máu điện giải.	Hộp/ 3600ml	Hộp	1
17	Hóa chất định lượng Glucose	Thuốc thử - dung dịch tham gia xét nghiệm R1 Đệm MES: 5.0 mmol/L, pH 6.0; Mg ²⁺ : 24 mmol/L; ATP: ≥ 4.5 mmol/L; NADP: ≥ 7.0 mmol/L; chất bảo quản R2 Đệm HEPES: 200 mmol/L, pH 8.0; Mg ²⁺ : 4 mmol/L; HK (nấm men): ≥ 300 μkat/L; G-6-PDH (E. coli): ≥ 300 μkat/L; chất bảo quản R1 vào vị trí B và R2 vào vị trí C.	Hộp/800 tests	Hộp	4
18	Thuốc thử xét nghiệm Ethanol	Khoảng đo: 2.20-108 mmol/L (0.101-4.98 g/L, 10.1-498 mg/dL)	Hộp/100 tests	Hộp	2